

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính và hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 911/TTr-STP ngày 15 tháng 4 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thẩm quyền xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính và hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức

1. Thẩm quyền xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là cấp huyện), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã) có trách nhiệm xác định các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức do cơ quan, đơn vị, địa phương mình lập và xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý.

2. Thẩm quyền xác định hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng Công an cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng Công an cấp xã có trách nhiệm xác định hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của địa phương mình.

Điều 2. Tiêu chí và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức

1. Tiêu chí xác định

Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức thuộc một trong các tiêu chí sau đây:

a) Hồ sơ vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp cần phải xác minh, thu thập chứng cứ theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính mà không thuộc trường hợp giải trình;

b) Hồ sơ vụ việc có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, có nhiều tình tiết phức tạp thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại đoạn 2 khoản 2 và khoản 3 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính, cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ và gia hạn thêm thời gian (không quá 30 ngày) để xử lý;

c) Hồ sơ vụ việc có liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực (từ 02 ngành, lĩnh vực trở lên hoặc từ 02 xã, phường, thị trấn, huyện, thành phố trở lên);

d) Hồ sơ vụ việc được quy định tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau, có nhiều tài liệu, chứng cứ mâu thuẫn cần có thời gian để kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ hoặc tham khảo ý kiến của các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền;

đ) Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính do nhiều cá nhân, tổ chức thực hiện (từ 02 cá nhân, tổ chức trở lên);

e) Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính gây hậu quả nghiêm trọng ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức (từ 02 cá nhân, tổ chức trở lên);

g) Hồ sơ vụ việc mà đối tượng vi phạm là cá nhân, tổ chức nước ngoài;

h) Hồ sơ vụ việc theo quy định tại Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2. Cách thức xác định

Căn cứ tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều này, công chức được giao nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức có trách nhiệm đề xuất bằng văn bản với người có thẩm quyền quy định tại Điều 1 Quyết định này xác định hồ sơ có nội dung phức tạp để làm cơ sở thanh toán theo quy định.

Điều 3. Mức chi và kinh phí thực hiện

1. Mức chi thực hiện theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Kinh phí chi hỗ trợ công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý ngân sách.

Điều 4. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội Đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *ly*

- Như Điều 4;
 - Bộ Tư pháp;
 - Bộ Tài chính;
 - TT.TU, HĐND tỉnh;
 - CT, PCT.UBND tỉnh;
 - CVP, PCVP Long;
 - Lưu: VT.
- NC-THONG 10

K/ CHỮ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc